

UBND HUYỆN LẮK
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
THIẾT KẾ BIỂU TRUNG (LOGO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 153 /TL-BTC

Lắk, ngày 16 tháng 5 năm 2022

THẺ LỆ

Cuộc thi Thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk

Căn cứ Kế hoạch số 112 /KH-UBND ngày 12/4/2022 của UBND huyện về việc tổ chức Cuộc thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 25/4/2022 của UBND huyện Lắk về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk.

Ban Tổ chức ban hành Thẻ lệ cuộc thi Thiết kế biểu trưng (Logo) của huyện Lắk như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Mục đích

- Chọn một thiết kế tiêu biểu, thể hiện nét riêng biệt về lịch sử, văn hóa, kinh tế, chính trị, xã hội để làm Biểu trưng (Logo) của huyện Lắk.

- Biểu trưng (Logo) sẽ được sử dụng chính thức trong các hoạt động thông tin tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá về tiềm năng phát triển du lịch của huyện đối với bạn bè trong nước và quốc tế; đồng thời phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của huyện Lắk.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức cuộc thi phải mang tính chuyên nghiệp, nghiêm túc, chặt chẽ, khách quan và theo đúng quy định của pháp luật; tác phẩm dự thi cần đảm bảo theo đúng yêu cầu, thể lệ cuộc thi về số lượng và chất lượng; tác phẩm dự thi phải mang tính truyền thống kết hợp với hiện đại, cấu trúc của Biểu trưng phải đảm bảo tính nghệ thuật, sáng tạo, không sao chép dưới mọi hình thức.

- Biểu trưng phải có tính ứng dụng cao, thuận lợi cho việc thể hiện trên nhiều chất liệu và hình thức khác nhau.

II. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Tất cả các tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam đang sinh sống và làm việc trên khắp mọi miền của đất nước Việt Nam và kiều bào Việt Nam ở nước ngoài, không phân biệt tuổi tác, giới tính, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ đều được tham dự cuộc thi (trừ các thành viên trong Ban Tổ chức, Hội đồng thẩm định cuộc thi).

III. THỜI GIAN TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Thời gian phát động cuộc thi và nhận tác phẩm dự thi

- Thời gian phát động cuộc thi và nhận tác phẩm dự thi: Từ ngày 15/4/2022 đến 16 giờ 00 phút ngày 15/7/2022. (các tác giả ở xa tính theo dấu bưu điện, nhưng không quá 02 ngày tính từ ngày kết thúc thời gian nhận tác phẩm dự thi).

2. Thời gian chấm thi

- Vòng sơ khảo

Từ ngày 16/7/2022 đến ngày 16/8/2022, Hội đồng thẩm định tổ chức chấm điểm vòng sơ khảo và xét chọn 10 tác phẩm đạt yêu cầu vào vòng chung khảo.

- Từ ngày 16/8/2022 đến ngày 30/8/2022

+ Tổ chức trưng bày, giới thiệu trên Cổng thông tin điện tử của huyện (<http://lak.daklak.gov.vn>) và tại phòng Văn hóa và Thông tin huyện 10 tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo để lấy ý kiến bình chọn của công chúng trong và ngoài huyện.

+ Mời 10 tác giả có tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo tham gia trình bày và thuyết minh tác phẩm của mình trước Hội đồng thẩm định và Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND và UBND huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Vòng chung khảo:

Từ ngày 31/8/2022 đến ngày 10/9/2022, Hội đồng thẩm định chấm điểm vòng chung khảo để chọn ra các tác phẩm đạt giải tại cuộc thi (01 giải Nhất và 03 giải Khuyến khích).

- Ngày 15/9/2022: Công bố kết quả tác phẩm dự thi.

Đối với tác phẩm đạt giải Nhất, nếu chưa đạt yêu cầu, tác giả tiếp tục chỉnh sửa tác phẩm theo yêu cầu của Hội đồng thẩm định; hoàn chỉnh phác thảo chọn làm biểu trưng (Logo) của huyện Lắk.

- Ngày 20/9/2022: Tổ chức công bố biểu trưng (Logo) chính thức của huyện Lắk và trao giải, giấy chứng nhận của UBND huyện cho các tác phẩm đạt giải.

IV. ĐỊA ĐIỂM NHẬN TÁC PHẨM DỰ THI

- Các tác giả gửi hồ sơ dự thi của mình theo đường Bưu điện hoặc trực tiếp đến địa chỉ liên lạc của Ban Tổ chức (thông qua phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lắk).

- Toàn bộ hồ sơ thi được để trong túi hồ sơ khổ A4, phía ngoài ghi rõ:

- **“Tác phẩm dự thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk”**

- Địa chỉ nơi nhận: Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lắk, 264 Nguyễn Tất Thành, thị trấn Liên Sơn, huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

+ Số điện thoại liên hệ: 0902.203.898, gặp đồng chí Lê Thị Hương - Nhân viên phòng Văn hóa và Thông tin huyện.

V. NỘI DUNG THỂ LỆ

1. Tên gọi: Cuộc thi Thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

2. Những quy định và yêu cầu của cuộc thi

2.1. Về nội dung

Tác phẩm phải thể hiện nét đặc trưng của huyện Lắk, mang bản sắc văn hóa - lịch sử truyền thống và sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Lắk.

2.2. Về hình thức

- Tác phẩm dự thi phải có hình ảnh và bố cục trang trọng, hài hòa, có tính mỹ thuật và khái quát cao, rõ nét, đơn giản, dễ hiểu, dễ nhận biết và thuận tiện trong việc sử dụng mọi chất liệu, phóng to, thu nhỏ vẫn đảm bảo chất lượng nghệ thuật.

- Biểu trưng (Logo) phải có sự kết hợp hài hòa giữa hình và dòng chữ: “HUYỆN LẮK” (tiếng Việt).

- Tác phẩm dự thi thể hiện dưới dạng đồ họa, in trên giấy in ảnh khổ A4 (21cm x 29,7cm), nền trắng, không dòng kẻ; mẫu có chiều rộng không quá 15cm (đặt giữa khổ giấy), in màu; phía dưới, bên phải trang giấy có hai logo thu nhỏ (01 logo màu, 01 logo đen trắng) với kích thước dài /rộng không vượt quá 03cm.

- Mặt trước mẫu thiết kế không được ghi thêm bất cứ thông tin gì khác (ví dụ như: tên, ký hiệu riêng...). Mặt sau, góc phải, phía dưới của mẫu dự thi ghi mã số tác giả tự chọn gồm 05 ký tự, 03 ký tự đầu bằng chữ in hoa, 02 ký tự sau bằng số (ví dụ: PTS88, LNP86...).

- Mỗi tác phẩm dự thi kèm theo một bản thuyết minh, mô tả ý tưởng của phương án thiết kế (*không quá 500 từ in trên giấy A4, cỡ chữ 14, phông chữ Times New Roman*), có ghi mã số tác giả tự chọn; một đĩa CD bao gồm: file ảnh tác phẩm dự thi, định dạng JPG và file thuyết minh theo định dạng “.doc”; một phong bì nhỏ, bên trong có đơn đăng ký dự thi (theo mẫu của BTC), mặt ngoài phong bì chỉ ghi mã số tác phẩm dự thi. Ban Tổ chức cuộc thi có trách nhiệm đánh mã số riêng cho từng tác phẩm, bảo mật và chỉ mở phong bì sau khi chấm xong vòng sơ khảo.

2.3. Số lượng tác phẩm dự thi:

- Mỗi tác giả tham gia cuộc thi sáng tác biểu trưng (logo) huyện Lắk gửi không quá 05 tác phẩm.

3. Hồ sơ dự thi

- Mỗi tác phẩm dự thi hợp lệ phải bảo đảm các hồ sơ sau:

+ 01 bản mẫu thiết kế biểu trưng (Logo) dự thi.

+ 01 bản thuyết minh, mô tả ý tưởng.

+ 01 đĩa CD lưu tập tin thiết kế biểu trưng (Logo).

+ 01 phong bì nhỏ, bên ngoài bì thư có ghi mã số tác giả dự thi tự chọn; bên trong có 01 đơn đăng ký dự thi (*theo mẫu của Ban Tổ chức cuộc thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk*).

Tất cả hồ sơ trên được đặt vào 01 túi hồ sơ khổ A4 được dán kín, bên ngoài có ghi: “**Tác phẩm dự thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện Lắk**” và gửi về địa chỉ nêu trên.

* **Lưu ý:** Mã số tự chọn của mỗi tác giả phải đảm bảo trùng khớp từ bản mẫu thiết kế dự thi, bản thuyết minh ý tưởng, bì thư nhỏ và đơn đăng ký gửi về Ban Tổ chức.

- Ban Tổ chức có bài giới thiệu về huyện Lắk gửi kèm theo và được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện Lắk tại: lak.daklak.gov.vn.

4. Bản quyền tác giả

- Tác giả dự thi phải chịu trách nhiệm về bản quyền tác phẩm dự thi của mình theo quy định của pháp luật. Nếu phát hiện có vi phạm bản quyền tác giả sau khi đã công bố giải thưởng. Ban Tổ chức cuộc thi sẽ hủy bỏ kết quả xếp loại và thu hồi giải thưởng đối với tác phẩm đó, đồng thời không chịu trách nhiệm khi có xảy ra tranh chấp quyền tác giả của tác phẩm.

- Tác phẩm dự thi là những tác phẩm chưa được sử dụng, chưa xuất hiện trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng nào ở trong và ngoài nước.

- Ban Tổ chức không trả lại tác phẩm dự thi cho tác giả và không chịu trách nhiệm nếu hồ sơ tham gia cuộc thi không gửi đến được Ban Tổ chức.

- Tác phẩm được chọn làm biểu trưng (Logo) huyện Lắc chính thức thuộc quyền sở hữu của UBND huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi công bố kết quả và trao giải UBND huyện Lắc được toàn quyền sử dụng tác phẩm đó nhằm phục vụ công tác tuyên truyền cũng như phục vụ các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của huyện Lắc.

- Các tác giả có tác phẩm đoạt giải sẽ được Ban Tổ chức mời dự lễ tổng kết và công bố kết quả cuộc thi.

5. Tiêu chí đánh giá

- Tính đặc trưng: Thể hiện được những nét tiêu biểu, đặc trưng về văn hóa, lịch sử, kinh tế, xã hội của huyện Lắc.

- Tính thẩm mỹ: Mẫu thiết kế có tính thẩm mỹ, khoa học, hài hòa về màu sắc, phù hợp với bản sắc văn hóa huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk.

- Tính khái quát: Thể hiện tính cô đọng, tính tối thiểu về đường nét, màu sắc khi chuyển tải nội dung. Mẫu thiết kế có ý tưởng độc đáo, sáng tạo, khoa học và hiện đại.

- Tính ứng dụng: Thuận tiện cho việc in ấn, phóng to, thu nhỏ, chế tác được sản phẩm trên mọi chất liệu.

- Tính dễ hiểu, dễ nhớ: Thể hiện ý nghĩa một cách chân phương, dễ hiểu, dễ nhớ.

6. Hội đồng thẩm định: Do lãnh đạo UBND huyện Lắc thành lập, làm việc theo nguyên tắc công tâm, khách quan và khoa học dựa trên hệ thống tiêu chí do UBND huyện Lắc đặt ra phù hợp với mục đích, mục tiêu, định hướng phát triển của huyện.

VI. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

- Cơ cấu giải thưởng gồm:

+ 01 giải Nhất: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) kèm theo giấy chứng nhận của UBND huyện Lắc.

+ 03 giải Khuyến khích: Mỗi giải 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) kèm theo giấy chứng nhận của UBND huyện Lắc.

- Tác phẩm đạt giải Nhất cuộc thi sẽ được UBND huyện Lắc chọn làm biểu trưng (Logo) của huyện Lắc.

- Nếu không chọn được tác phẩm đạt yêu cầu, Ban Tổ chức có thể quyết định không trao giải nhất mà chỉ trao giải khuyến khích.

- Trong trường hợp tác giả không có điều kiện tham gia nhận giải, Ban Tổ chức sẽ gửi qua đường bưu điện hoặc chuyển khoản theo yêu cầu.

VII. KHIẾU NẠI, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT, SỬA ĐỔI THẺ LỆ

1. Khiếu nại

- Trong quá trình tham gia cuộc thi, nếu có khiếu nại về kết quả cuộc thi thì các thí sinh có các tác phẩm tham gia dự thi phải xuất trình các loại giấy tờ hợp lệ để Ban Tổ chức và Hội đồng thẩm định kiểm tra, xem xét.

- Quyết định giải quyết của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng.

2. Khen thưởng

- Căn cứ vào kết quả cuộc thi, Ban Tổ chức trao tặng giấy chứng nhận và phần thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích cao trong cuộc thi.

3. Kỷ luật

- Bất kỳ tổ chức, cá nhân nào vi phạm Thể lệ và các quy định của Ban Tổ chức trong khi tham gia cuộc thi, thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật với các hình thức phê bình, cảnh cáo, tước quyền tham gia, hủy bỏ kết quả tại cuộc thi.

4. Sửa đổi Thể lệ

Chỉ có Ban Tổ chức cuộc thi mới có quyền sửa đổi, bổ sung Thể lệ trong quá trình triển khai cho phù hợp với tình hình thực tế của cuộc thi, mọi sửa đổi, bổ sung đều được thông báo trực tiếp cho các tổ chức, cá nhân tham gia.

Để cuộc thi Thiết kế biểu trưng (Logo) của huyện Lắc đạt kết quả tốt, Ủy ban nhân dân huyện Lắc rất mong nhận được sự hưởng ứng nhiệt tình của các họa sỹ, các kiến trúc sư, các nhà điêu khắc trong và ngoài tỉnh. Sự phối hợp của Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Hội Mỹ thuật Việt Nam; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố, Hội Văn học Nghệ thuật và các tập thể, cá nhân các tỉnh, thành phố trong cả nước./.

Nơi nhận

- Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm;
- UBND tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Sở VH, TT và DL tỉnh; Sở TT và TT tỉnh, Trung tâm văn hóa tỉnh Đắk Lắk;
- Sở VH, TT và DL các tỉnh, thành phố;
- Hội Văn học, nghệ thuật các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm VH, TT và DL các tỉnh, thành phố;
- Trường Văn hóa, Nghệ thuật các tỉnh, thành phố;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Đắk Lắk (Thông báo);
- Trường ĐH Tây Nguyên, trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk, trường Cao đẳng Văn hóa, Nghệ thuật Đắk Lắk;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- CT, PCT UBND huyện;
- Thành viên BTC cuộc thi;
- Các phòng, ban, ngành đoàn thể của huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các đơn vị trường học;
- Lưu: VT.

**TM. BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN**



**Phó Chủ tịch UBND huyện
Nguyễn Anh Tú**



UBND HUYỆN LẮK
BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
THIẾT KẾ BIỂU TRƯNG (LOGO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐĂNG KÝ DỰ THI
THIẾT KẾ BIỂU TRƯNG (LOGO) HUYỆN LẮK**

1. Tên cá nhân /tổ chức đăng ký dự thi:

2. Địa chỉ liên hệ:

3. Phương tiện liên lạc:

- Điện thoại di động: Điện thoại cố định:

- Địa chỉ Email (nếu có):

4. Thông tin bổ sung:

- Nếu là cá nhân:

Ngày sinh:

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Nghề nghiệp:

Nơi công tác:

- Nếu là tổ chức:

Người đại diện:

Ngày sinh (người đại diện):

Số CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

5. Mã số tự chọn:

6. Hồ sơ dự thi gồm:

- Số lượng tác phẩm dự thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện LẮk là:
tác phẩm (Bằng chữ: tác phẩm). Gồm các hồ sơ:

+ Bản mẫu thiết kế biểu trưng (Logo) dự thi.

+ Bản thuyết minh, mô tả ý tưởng.

+ Đĩa CD lưu tập tin thiết kế biểu trưng (Logo).

Sau khi nghiên cứu kỹ thể lệ cuộc thi, tôi (chúng tôi) xin tham gia cuộc thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện LẮk. Tôi (chúng tôi) cam kết thực hiện nghiêm túc các điều khoản đã được quy định trong Thể lệ cuộc thi do Ban Tổ chức ban hành.

Tôi (chúng tôi) cam kết những mẫu Logo này là do tôi (chúng tôi) tự thiết kế, không sao chép dưới mọi hình thức nào, chưa từng công bố, chưa được sử dụng và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật khi có sự tranh chấp về quyền sở hữu trí tuệ./.

....., ngày tháng năm 2022

Người dự thi

(ký, đóng dấu (nếu có) và ghi rõ họ tên)

LỜI GIỚI THIỆU VỀ ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA, LỊCH SỬ, DANH LAM THẮNG CẢNH HUYỆN LẮK

(Cuộc thi thiết kế biểu trưng (Logo) huyện LẮk, tỉnh Đắk Lắk)

1. GIỚI THIỆU CHUNG

Huyện LẮk nằm phía nam dãy trường sơn, phía Đông Nam của tỉnh Đắk Lắk, cách thành phố Buôn Ma Thuột 54 km theo Quốc lộ 27, tổng diện tích tự nhiên là 1.256 km² dân số trên 70.000 người, bao gồm 11 đơn vị hành chính xã (gồm: thị trấn Liên Sơn, các xã: Yang Tao, Bông Krang, Đắk Liêng, Đắk Phơi, Đắk Nuê, Buôn Tría, Buôn Triết, Krông Nô, Nam Ka và Ea Rbin).

Huyện LẮk là một trong 5 đơn vị hành chính cấp huyện đầu tiên của tỉnh Đắk Lắk được chính thức thành lập từ năm 1931. Được biết đến như một biểu tượng của nền văn hóa đặc sắc ở Đắk Lắk, huyện LẮk không chỉ có bộ đàn đá N'Duk Liêng Krăk, mà còn là quê hương của những Đình Puộc Pă, Đình Tạc Tà, các điệu múa Kông Tua trữ tình, các điệu Khan, các bài Tăm Pót; Quê hương của những câu chuyện cổ và nhiều truyền thuyết, huyền thoại của người dân nơi đây. Nhân dân các dân tộc huyện LẮk có truyền thống yêu nước sâu sắc, sớm được Đảng giác ngộ, đoàn kết một lòng, sẵn sàng chấp nhận gian khổ, hy sinh, quyết tâm đi theo Đảng và Bác Hồ đấu tranh cách mạng đến cùng, đã lập được nhiều thành tích to lớn, góp phần vào thắng lợi vĩ đại của dân tộc, giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ xâm lược, huyện LẮk là vùng căn cứ địa cách mạng của tỉnh Đắk Lắk, được biết đến với tên gọi là H10. Nằm ở địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng, là cửa ngõ phía Đông Nam của tỉnh, là nơi đặt căn cứ của Khu uỷ khu 6, Bộ Tư lệnh Khu 6, của B5 và các trạm giao liên T2, T10, T12, T15, và T25 thuộc đường hành lang chiến lược Bắc – Nam, đảm bảo sự lãnh đạo của Trung ương Đảng đối với chiến trường miền Nam được thông suốt, kịp thời; nối liền tiền tuyến miền Nam với hậu phương lớn là miền Bắc xã hội chủ nghĩa; đảm bảo cho sự chi viện về sức người, sức của và các phương tiện chiến tranh cho toàn bộ chiến trường miền Nam. Đó chính là một đóng góp to lớn của Đảng bộ và nhân dân các dân tộc vùng căn cứ huyện LẮk trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vĩ đại của dân tộc. Đảng bộ và nhân dân các dân tộc huyện LẮk đã vinh dự được Đảng và Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

II. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ, ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN

1. Vị trí địa lý

Nằm phía Nam dãy trường Sơn, phía Đông Nam của tỉnh Đắk Lắk, cách thành phố Buôn Ma Thuột 54 km theo quốc lộ 27. Huyện LẮk nằm ở phía Đông Nam tỉnh Đắk Lắk, vĩ độ Bắc từ 12^o09'36" đến 12^o28'54"; kinh độ Đông từ 107^o054'45" đến 108^o30'10". Phía Bắc giáp huyện Krông Ana và Krông Bông tỉnh Đắk Lắk; phía Nam giáp tỉnh Đắk Nông và tỉnh Lâm Đồng; phía Đông giáp tỉnh Lâm Đồng; phía Tây giáp huyện Krông Nô tỉnh Đắk Nông.

2. Địa hình

Địa hình huyện Lắc được phân chia thành những vùng có tính đặc thù riêng biệt và được phân chia thành 2 dạng địa hình đặc trưng:

Địa hình núi cao: Chiếm 85% diện tích tự nhiên, được chia thành các dạng địa hình núi cao > 1.800 m, núi trung bình từ 900 - 1.800 m và núi thấp < 900 m. Độ dốc phần lớn > 25⁰, khu vực xã Đắc Phoi, Đắc Nuê có địa hình đồi thoải, độ cao trung bình 500 m, độ dốc 8 - 15⁰.

Địa hình bằng, trũng: Chiếm 15% tổng diện tích tự nhiên, tiếp giáp với vùng núi cao nguyên ở phía Nam và kéo dài đến sông Krông Ana ở phía Bắc, vùng bằng, trũng được hình thành do bồi đắp phù sa của sông Krông Ana, với diện tích gần 20.000 ha tạo thành cánh đồng canh tác lúa nước tập trung lớn.

3. Thổ nhưỡng

Theo kết quả nghiên cứu địa chất trên địa bàn huyện có các nhóm đất chính như sau: Nhóm đất phù sa có diện tích 21.815 ha, chiếm 17,33% tổng diện tích tự nhiên. Trong đó nhóm đất phù sa được bồi đắp hàng năm có diện tích 12.480 ha chiếm 57,21%. Diện tích còn lại trong nhóm phân bố rải rác như nhóm đất vàng có diện tích khoảng 92.654,33 ha, chiếm 73,62% diện tích tự nhiên, nhóm đất xám, nhóm đất mùn trên núi cao, nhóm đất than bùn, nhóm đất dốc tụ thung lũng.

4. Khí hậu

Huyện Lắc nằm phía đông Trường Sơn, giữa Cao nguyên Buôn Ma Thuột và vùng núi Cù Yang Sin, chịu ảnh hưởng chế độ khí hậu gió mùa Tây Nam và mang tính chất khí hậu Cao Nguyên nhiệt đới ẩm và đặc thù của thung lũng, mỗi năm có hai mùa rõ rệt: Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến hết tháng 10 tập trung trên 94% lượng mưa hàng năm; mùa khô từ tháng 11 đến tháng 5 năm sau, lượng mưa không đáng kể, trong đó tháng 2 hầu như không mưa, lượng mưa trung bình thấp hơn so với các vùng xung quanh với lượng mưa từ 1.800-1.900mm, do bị che khuất bởi dãy núi Cù Yang Sin ở phía Đông Nam. Riêng chế độ mưa ở các xã phía Tây Nam huyện có lượng mưa từ 1.900mm - 2.100mm, cao hơn so với các địa bàn khác trên huyện. Với đặc điểm khí hậu mang đậm đặc điểm của khí hậu Tây Trường Sơn rất thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp.

5. Thủy văn, sông suối

Trên địa bàn huyện Lắc có núi, cao nguyên thung lũng, sông suối và đầm hồ. Các ngọn núi cao như: Cù Yang Sin 2.405m, Cù Yang Lắc 1.689m, Cù Yang Sâm, Nam Ka. Dãy Cù Yang Sin cấu tạo từ đá granit, chạy theo hướng Đông Bắc – Tây Nam, là dãy núi có đỉnh cao nhất ở Nam Trường Sơn.

Sông lớn nhất là sông Krông Knô (sông đực), và sông Krông Ana (sông cái). Sông Krông Knô bắt nguồn từ dãy núi Cù Yang Sin, nằm ở phía Đông Nam tỉnh Đắc Lắc. Sông Krông Ana và sông Krông Knô nằm trong hệ thống các sông chảy về phía Tây vào sông Mê Kông.

Ngoài ra, còn có các con suối lớn như Đắc R'heo, Đắc Phoi, Đắc Krông chảy qua địa bàn huyện Lắc, ăn thông với sông Krông Ana (sông cái) rồi chảy về phía Tây sông Mê Kông. Trên các sông suối kể trên, có thể xây dựng thủy điện nhỏ

phục vụ sinh hoạt, phát triển kinh tế cho nhân dân các dân tộc trong vùng. Cùng với các sông suối kể trên, còn có hồ Lắc rộng trên 500 ha. Đây là một hồ nước ngọt tự nhiên lớn thứ 2 Việt Nam.

Hồ Lắc vừa là một thắng cảnh đẹp có tiềm năng, lợi thế để khai thác và phát triển về dịch vụ du lịch, vừa là nguồn nuôi một số lượng quan trọng về các loại thủy sản nước ngọt như: Ốc, lươn, ba ba và nhiều loại cá khác nhau, cung cấp cho Nhân dân các dân tộc ở huyện Lắc cũng như trong toàn tỉnh với sản lượng khoảng 100 tấn cá/năm. Được xếp hạng là di tích quốc gia tại Quyết định số 534/QĐ-BT ngày 11/5/1993 của Bộ Văn hóa, Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch). Hiện nay, huyện Lắc đang chú trọng quan tâm đầu tư xây dựng hạ tầng ven hồ Lắc để đạt được mục tiêu kép là cải tạo đường tham quan du lịch, phục vụ nhu cầu đi lại, tạo được mặt bằng thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư, phát huy di tích. Đây cũng là nơi diễn ra Lễ hội đua thuyền độc mộc truyền thống huyện Lắc được tổ chức 02 năm một lần nằm trong chuỗi lễ hội Cà phê Buôn Ma Thuột.

Bên cạnh hồ Lắc, còn có Hồ Buôn Triết, Hồ Ea Rbin có trữ lượng nước lớn, có cảnh quan thiên nhiên đẹp phù hợp phát triển du lịch, cung cấp nước sản xuất, các loại thủy sản phong phú phục vụ đời sống nhân dân.

Ven hồ Lắc và ven sông Krông Knô, là những vạt phù sa, đất ở đây gồm hai loại: loại đất cao có pha cát không bị ngập nước trong một thời gian và loại đất thấp ngập nước quanh năm, bị phong hoá mạnh có màu xanh rì, dưới sâu thường có một lớp than bùn. Vùng đất nói trên có thể mở rộng diện tích thâm canh lúa nước và hoa màu (ngô, sắn, đậu xanh, bí, lạc, rau, cà chua...).

6. Tài nguyên thiên nhiên

Với điều kiện thiên nhiên ưu đãi huyện Lắc có hệ tài nguyên rừng và động thực vật phong phú. Rừng huyện Lắc phong phú và đa dạng, có tác dụng phòng hộ cao; có nhiều loại cây đặc hữu vừa có giá trị kinh tế, vừa có giá trị khoa học; phân bố trong điều kiện lập địa thuận lợi, nên rừng tái sinh có mật độ khá lớn. Do đó ngoài vai trò quan trọng trong phòng chống xói mòn đất, điều tiết nguồn nước và hạn chế thiên tai... rừng lại là nơi mang nhiều bí ẩn cho khám phá, nghiên cứu khoa học và du lịch sinh thái với nhiều loại động thực vật quý hiếm. Tiêu biểu là Vườn Quốc gia Cù Yang Sin thuộc hệ sinh thái núi cao, trải dài sang tận tỉnh Lâm Đồng rộng 58.947 ha là vùng giàu tài nguyên thiên nhiên, có tính đa dạng sinh học cao bao gồm 876 loài thực vật bậc cao (trong đó 54 loài ghi trong sách đỏ, 143 loài đặc hữu), 203 loài chim (có 9 loại trong sách đỏ thế giới và Việt Nam), 46 loài thú lớn (có 12 loài sách đỏ), 29 loài bò sát lưỡng cư (trong đó 11 loài ghi trong sách đỏ)..

Ngoài ra huyện Lắc còn biết đến là quê hương của nghề săn bắn và thuần dưỡng voi rừng, hiện huyện Lắc có 14 con voi nhà chủ yếu phục vụ khách tham quan du lịch. Chính quyền địa phương đang phối hợp với tỉnh để xây dựng chính sách bảo vệ đàn voi nhà.

III. ĐẶC ĐIỂM KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đặc điểm kinh tế

Cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975 được mở đầu bằng chiến thắng Buôn Ma Thuột (10-3-1975) mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử giải phóng hoàn toàn miền Nam, đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta đến thắng lợi hoàn toàn. Thắng lợi đó đã kết thúc vẻ vang quá trình 30 năm đấu tranh giành độc lập, tự do, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trên phạm vi cả nước. Non sông thu về một mối, cách mạng Việt Nam chuyển sang giai đoạn mới - giai đoạn cả nước bước vào thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Bước vào thời kỳ mới, với truyền thống yêu nước và cách mạng, huyện Lắc có những thuận lợi rất cơ bản. Cả nước đã có hoà bình độc lập tự do, nước nhà thống nhất về mặt Nhà nước có sự chỉ đạo kịp thời sáng suốt của TW của BCH Tỉnh uỷ, có sự chi viện của cả nước, thắng lợi tinh thần phấn khởi cách mạng lòng tin tưởng của cán bộ, chiến sĩ và đồng bào càng lên cao.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, huyện cũng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức mới. Về kinh tế, sản xuất nghèo nàn, lạc hậu, chủ yếu là du canh, du cư, ruộng đất đai đa số bỏ hoang hoá, rừng núi bị chặt phá trơ trọc, hạn hán, úng lũ hàng năm đe dọa nghiêm trọng. Cơ sở vật chất không có gì, kỹ thuật canh tác rất nghèo nàn và lạc hậu, trâu bò dịch bệnh chết hàng loạt trên 500 con (lúc mới giải phóng). Với khả năng đồng ruộng lúa nước của huyện là rất lớn, khoảng 7.000 ha, mới chỉ gieo cấy được trên 1.000 ha, nhưng rất bấp bênh. Cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hoàn toàn không có. Tình hình đời sống của nhân dân thiếu đói triền miên, có trên 15 nghìn dân thiếu đói, nạn thiếu muối, rách rưới trong nhân dân cũng diễn ra khá nghiêm trọng.

Dưới sự lãnh đạo và chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Đảng bộ và Chính quyền huyện đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong huyện đã tiến hành cải tạo, xây dựng và phát triển kinh tế, đời sống của nhân dân trong huyện đã có những tiến bộ nhất định.

Sau hơn 45 năm giải phóng, từ một địa phương nghèo khó sau chiến tranh, đến nay huyện Lắc đã đạt được những thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Cơ cấu nền kinh tế được xác định rõ nông-lâm-ngư nghiệp, Thương mại - dịch vụ, công nghiệp-tiểu thủ công nghiệp đã và đang chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng Thương mại, dịch vụ, công nghiệp. Đời sống của nhân dân các dân tộc địa phương ngày càng được quan tâm, cải thiện mọi mặt. An ninh quốc phòng được giữ vững. Cùng với các Đảng bộ huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh, Đảng bộ, nhân dân các dân tộc huyện Lắc đang nỗ lực vươn lên lao động sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, hội nhập kinh tế quốc tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu vì mục tiêu “dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Hiện nay, Đảng bộ và Chính quyền huyện Lắc đang tích cực kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài tỉnh đến đầu tư tại địa phương, phấn đấu đến năm 2030 huyện Lắc sẽ trở thành khu du lịch trọng điểm của tỉnh.

2. Đặc điểm xã hội

Người Mnông theo chế độ song hệ. Tuy nhiên, yếu tố mẫu hệ nổi trội hơn. Trong gia tộc, thường thì người đàn bà là người chủ gia đình. Họ quản lý của cải, tài sản và là người duy nhất được lấy thóc giống trong kho lúa của gia đình. Khi bố

mẹ qua đời, quyền điều hành thuộc về người đàn bà cao tuổi nhất. Trong tang lễ cha mẹ, người đàn bà đó làm tang chủ. Tuy vậy, quyền thừa kế tài sản của cha mẹ thuộc về người con gái út (riêng chiêng, ché quý vẫn là của cải chung của các thành viên trong gia tộc).

Trước đây, tế bào cơ bản tạo nên xã hội Mnông là các gia tộc. Mỗi gia tộc sống trong một ngôi nhà dài tới 40, 50 m. trong nhà chia làm nhiều gian. Ngoài gian chung cho bố mẹ và cô gái út ở ra, còn có các gian khác cho một tiểu gia đình trong gia tộc sinh sống. Mỗi tiểu gia đình có bếp và bồ lúa riêng. Điều hành đại gia tộc là người đàn bà cao tuổi nhất. Khi có việc chung, các tiểu gia đình có trách nhiệm đóng góp và hưởng thụ như nhau.

Bon là đơn vị cư trú cao nhất của xã hội Mnông cổ truyền. Các thành viên của bon làng có thể là một hay nhiều dòng họ. Ở đây quan hệ dòng máu thị tộc lấn át quan hệ công xã láng giềng. Đứng đầu bon là Bu ranh bon (chủ bon). Bu ranh bon đứng ra tổ chức và giải quyết những công việc chính của bon làng: xử kiện, quyết định dời bon, chọn đất phát rẫy... Khi có mâu thuẫn với bên ngoài, Bu ranh bon cũng là người duy nhất có quyền quyết định chiến tranh hay hòa bình.

Hôn nhân trong xã hội Mnông đáng chú ý nhất là tính chất đan xen của các yếu tố mẫu hệ và phụ hệ. Ở người Mnông nhà trai đi hỏi vợ, đám cưới ở nhà gái và cả ở nhà trai. Sau ngày cưới, đôi vợ chồng trẻ ở bên nhà trai một tuần, sau đó mẹ cô dâu sang nhà trai đón cô dâu và chàng rể về nhà mình. Trong trường hợp nhà trai không có con gái, còn nhà gái có nhiều chị em gái, nếu nhà trai muốn đôi vợ chồng mới cưới về bên nhà mình, thì họ làm lễ “kéo vợ về nhà”.

Trồng trọt và chăn nuôi là kinh tế truyền thống của đồng bào Mnông và cây lúa là cây lương thực chính và chăn nuôi thêm một số vật nuôi phổ biến bao gồm năm loại trâu, lợn, dê, gà, chó. Trâu là vật nuôi đặc trưng, số lượng trâu là tiêu chí phân biệt giàu nghèo, hộ bình thường có vài dăm con, nhà giàu có vài chục đến hàng trăm con. Vật nuôi không được dùng vào các mục đích hỗ trợ cho trồng trọt (lấy phân, làm sức kéo), cải thiện bữa ăn, cũng ít dùng vào trao đổi, mà chủ yếu được dùng làm vật hiến sinh cho nhiều lễ cúng định kì trong năm.

Bên cạnh trồng trọt và chăn nuôi, nghề thủ công cũng là một sinh hoạt kinh tế thường thấy ở người Mnông như: Nghề rèn, đan lát, dệt thổ cẩm, làm gốm, dệt chiếu cói, nghề điêu khắc... vẫn được duy trì trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Cũng như nơi khác ở Tây Nguyên, bên cạnh cư dân lâu đời là người Mnông, Êđê, huyện Lắk hiện có 24 dân tộc anh em khắp mọi miền đất nước về sinh sống lập nghiệp như dân tộc Kinh, Tày, Nùng, Thái. Mường... theo dòng phát triển của lịch sử đã hình thành nên mối quan hệ khăng khít, giao lưu ảnh hưởng sâu sắc và thắm đượm đoàn kết giữa các dân tộc.

3. Truyền thống văn hóa

Huyện Lắk có nền văn hóa lâu đời độc đáo, mang đậm bản sắc văn hóa trên Cao Nguyên. Là nơi sinh sống của Người M'Nông, Ê Đê, vì vậy từ lâu 2 tộc người này đã có sự gắn bó mật thiết với nhau về mặt văn hóa. Họ có những đặc điểm về kinh tế - xã hội giống nhau. Tuy nhiên, ngoài những nét chung, mỗi dân tộc vẫn mang những bản sắc văn hóa riêng của mình từ đó tạo nên nét văn hóa độc đáo của

huyện Lắc. Văn hóa các dân tộc ở huyện Lắc thể hiện rõ nét qua văn hóa vật chất và văn hóa tinh thần. Đặc trưng của văn hóa vật chất thể hiện qua ăn, mặc, ở.

Văn hóa vật chất của người Mnông thể hiện qua kiến trúc nhà ở là nhà trệt và cả nhà sàn. Các nhóm như Mnông Gar, Mnông Peh, Mnông Noong ở nhà trệt. Các nhóm khác như Mnông Rlâm, Mnông Kuanh ở nhà sàn.

Đối với ăn, mỗi ngày người Mnông ăn ba bữa, nhưng chỉ nấu hai lần: nấu buổi sáng để ăn sáng và ăn trưa; nấu buổi tối để ăn tối. Nếu nhà có khách, bữa ăn tối phải cho khách ăn trước, người nhà ăn sau, còn buổi sáng và buổi trưa chủ và khách cùng ăn với nhau.

Dụng cụ nấu ăn gồm có: nồi bằng đất sét dùng nấu cơm, ống tre tươi dùng nấu canh, nấu thịt, cá. Đồng bào lấy quả bầu già để khô, rồi cưa đầu, lấy phần dưới làm bát ăn. Đa số là ăn bốc. Trong bữa ăn, bao giờ cũng có một bầu ớt làm gia vị. Người Mnông ăn cơm là chính. Khi thất bát họ ăn củ mài. Thức ăn thường có ba loại: rau, thịt, cá.

Cách chế biến thức ăn chủ yếu là nấu nướng, giã nhừ. Khi có nhiều thịt, đồng bào xát muối vào thịt, đun chín, đem phơi khô rồi bỏ vào ché để dành ăn cả năm. Uống rượu cần là thói quen phổ biến của người Mnông. Vào những đêm đầu năm, mọi gia đình Mnông đều giã lúa đến đêm khuya để lấy gạo nấu cơm ủ rượu. Ngoài những ché rượu dùng cho các lễ cúng thần trong năm, mỗi gia đình còn ủ thêm nhiều ché khác để uống mừng khách quý từ xa đến, hoặc uống sau những ngày lao động mệt nhọc.

Về y phục và trang sức, phụ nữ Mnông mặc áo ngắn, họ mặc váy bằng cách quấn quanh thắt lưng, đàn ông quấn khố và mặc áo che quá hông. V

Văn hóa tinh thần ở người Mnông huyện Lắc được thể hiện đa dạng qua phong tục tập quán; qua các nghi lễ, lễ hội; qua sử thi, văn vản, qua truyện kể, qua công chiêng,...

Nét văn hóa phi vật thể đặc sắc của người Mnông huyện Lắc phải kể đến đó là công chiêng, nơi chứa đựng những giá trị kiệt tác của người Mnông nói riêng, của nhân loại nói chung. Không chỉ có sức hấp dẫn đặc biệt ở sự đa dạng độc đáo kỹ thuật diễn tấu mà công chiêng còn là biểu tượng cho cuộc sống của người Mnông nơi đây. Giá trị của công chiêng không chỉ thể hiện ở kỹ thuật chế tác mà nó còn có ý nghĩa tâm linh. Công chiêng đại diện cho văn hóa Tây Nguyên nói chung, cho văn hóa người Mnông huyện Lắc nói riêng, được sử dụng trong nhiều nghi lễ, tín ngưỡng quan trọng và được xem là ngôn ngữ giao tiếp hàng đầu của con người với thần linh. Người Mnông cũng như người Gia Rai, khi đứa trẻ được sinh ra, trong lễ hội "thôi tai", tiếng chiêng sẽ cấp cho đứa bé những tín hiệu đầu tiên của văn hoá dân tộc. Chiêng còn sử dụng khi làm đám cưới, làm nhà mới, làm rẫy, đưa người chết ra mồ và cả khi bỏ nhà mồ. Tiếng công chiêng không chỉ hoà nhịp âm vang gọi cho người nghe như thấy được cả không gian săn bắn, không gian làm rẫy, không gian lễ hội, mà còn đem đến cho đời sống của người Mnông huyện Lắc sự lãng mạn, hoang dã.

Bên cạnh giá trị của âm nhạc công chiêng đã được UNESCO công nhận là "di sản văn hoá phi vật thể", còn phải kể đến giá trị của sử thi. Đó là những áng

anh hùng ca mà theo ngôn ngữ dân tộc người Mnông gọi là *Ot ndrong*. Gọi là anh hùng ca là căn cứ vào âm điệu anh hùng trong các tác phẩm dân gian ấy. Nhưng cách gọi khoa học, đó là sử thi. Sử thi hình thành trên nền tảng văn hoá, văn nghệ dân gian thời sơ sử và thời cổ đại mà trước hết là trên nền tảng thần thoại. Thần thoại phản ánh nhận thức của người xưa về thế giới, về nhân loại, về cuộc sống... Thần thoại thường gắn liền với phong tục, tập quán, nghi lễ và ca múa nhạc nguyên thủy.

Bao trùm lên tất cả trong đời sống tinh thần của người Mnông ở đây có lẽ là lễ hội truyền thống, biểu thị những quan niệm của họ về con người, về vũ trụ ít nhiều còn thô sơ, chất phác nhưng họ rất tôn thờ. Nghi lễ của người Mnông có hai nhóm nghi lễ chính là nghi lễ nông nghiệp và nghi lễ vòng đời người.

Có thể nói văn hóa truyền thống của các dân tộc M'Nông, Ê Đê ở huyện Lắk rất phong phú, đa dạng và đậm đà bản sắc dân tộc. Đó là tấm gương phản ánh cuộc đấu tranh nhằm thích ứng với thiên nhiên để sinh tồn và phát triển của cư dân bản địa. Đó là tình cảm thiêng liêng trong tâm hồn của các dân tộc, nó có sức sống lâu bền trong lòng các dân tộc bản địa nơi đây. Đó là vốn quý cần được bảo tồn và phát huy những tinh hoa của nó, góp phần vào công cuộc xây dựng cuộc sống mới và con người mới ở huyện Lắk - một địa danh văn hoá và du lịch - một vùng căn cứ cách mạng của tỉnh Đắk Lắk và của cả khu 6, trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước vẻ vang của dân tộc.

IV. TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH

*** Tài nguyên du lịch tự nhiên**

Tài nguyên du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng: với hệ thống sông suối, thác ghềnh phong phú, tiêu biểu như: di tích danh lam thắng cảnh cấp quốc gia thác Bim Bịp, suối đá Đắk Phoi, di tích danh thắng cấp tỉnh thác Liêng Puh Pêt (thác ba tầng), tất cả đều ẩn mình trong những cánh rừng nguyên sinh tạo nên khung cảnh vừa dữ dội mạnh mẽ lại vừa kỳ bí thơ mộng. Hồ Lắk là một biểu hiện của sự đa dạng về tài nguyên tự nhiên của du lịch Lắk nói riêng và du lịch Đắk Lắk nói chung với hệ sinh thái đất ngập nước nằm trên cao nguyên, đây là nơi cư trú lâu đời của dân tộc bản địa có tiềm năng về du lịch nhân văn và những đặc điểm riêng về sinh cảnh tạo nên một sắc thái riêng biệt trong khu vực Tây Nguyên. Đến với hồ Lắk du khách được tham quan buôn làng của người Mnông là buôn Jun và buôn Mliêng với những nét văn hóa vô cùng đặc sắc như điệu múa lửa, múa ngày mùa, biểu diễn cồng chiêng, cưỡi voi hoặc dùng thuyền độc mộc đi dạo quanh hồ Lắk.

Ngoài ra Lắk còn có một hệ thống những cánh rừng nguyên sinh rộng lớn như Vườn quốc gia Chư Yang Sin, rừng đặc dụng Nam Ka, rừng Yang Tao với hệ thống động thực vật phong phú thuận lợi để phát triển du lịch sinh thái; du lịch khám phá, nghiên cứu, học hỏi...

Voi, loài vật biểu tượng cho Đắk Lắk và Tây Nguyên, cùng với Buôn Đôn, huyện Lắk cũng là một cái nôi của nghề săn bắt và thuần dưỡng voi rừng kèm theo đó là cả một hệ thống tín ngưỡng, sinh hoạt văn hóa có liên quan đến voi, hình thành nên một "dòng" văn hóa về voi. Các sản phẩm du lịch gắn với voi có thể

được khai thác hấp dẫn khách du lịch bao gồm: tham quan rừng, các khu sinh thái tự nhiên, buôn làng đồng bào bằng voi; các lễ hội văn hóa liên quan đến voi...

*** Tài nguyên du lịch nhân văn**

Hệ thống di tích lịch sử văn hóa, di tích cách mạng gắn với 2 cuộc kháng chiến chống mỹ và chống pháp với những di tích nổi tiếng như: Biệt điện Bảo Đại đây là nơi in dấu ấn Vua Bảo Đại – ông Vua cuối cùng của triều đại phong kiến Việt Nam; di tích lịch sử cấp tỉnh Hang đá Ba tầng, đây là một trong những điểm hoạt động cách mạng nằm trong vùng căn cứ phía nam H10-Lắk đã được UBND tỉnh xếp hạng di tích lịch sử cấp tỉnh tại Quyết định số 454/QĐ-UBND ngày 06/03/2020. Nơi đây là điểm trú ẩn của đồng bào Mnông ở 3 buôn: buôn Liêng Krăk, buôn Yông Hăt và buôn Dột Rpul (nay là buôn Trang Yôk) khi bị địch càn quét ném bom, đánh phá. Ghi dấu những trận chiến đấu quyết liệt giữa một Tiểu đội du kích A1 – H10 với một đại đội mỹ - ngụy trong "chiến dịch An Lạc" khi địch càn quét và đánh phá vùng căn cứ B5, khu 6 từ cuối năm 1962- 1963.

Hệ thống di tích tín ngưỡng tâm linh: hiện có hai chùa lớn chùa Liên Sơn và chùa Quảng Trạch. Chùa Liên Sơn nằm ở trung tâm thị trấn, diện tích 900m², trước khi khởi lập chùa mang tên Lạc Thiện sau giải phóng đổi thành chùa Liên Sơn. Chùa Quảng Trạch cách trung tâm huyện 05km về phía Tây Nam của huyện, tọa lạc trên quả đồi thuộc địa phận thôn Quảng Trạch, được xây dựng năm 1960, diện tích 1000m².

Tham quan buôn làng của người M'Nông như: buôn cổ M'Liêng, làng văn hóa buôn Jun. Trong buôn hiện còn lưu giữ được giá trị văn hóa truyền thống mang đậm bản sắc dân tộc như văn hóa cồng chiêng, những lễ hội truyền thống như: cúng vào nhà mới, cúng bến nước, cúng lúa mới... Đến đây du khách sẽ được cưỡi voi ngắm cảnh núi non, buôn làng, hồ nước mênh mang lao xao sóng vỗ. Du khách sẽ có cơ hội hòa mình vào cuộc sống của bà con, được thưởng thức rượu cần, các món ăn đặc sản của người đồng bào và điệu múa cồng chiêng vang vọng cả núi rừng.

Ngoài ra, Lắk còn có các làng nghề truyền thống như: dệt thổ cẩm, làm rượu cần, làm gốm,... vừa tạo ra những sản phẩm, đồ lưu niệm đặc sắc, riêng biệt. Đặc biệt, không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên đã được UNESCO công nhận là kiệt tác văn hóa phi vật thể và truyền khẩu của nhân loại vừa có ý nghĩa bảo tồn bản sắc văn hóa, vừa là sản phẩm thu hút khách du lịch./.

